

Số: 03/2026/QĐ-PT

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Công Diên.

Bà Trịnh Thị Thu Lan.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 131/2025/QĐST-DS ngày 23/9/2025, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 235 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, về việc: “*Tranh chấp về tài sản chung của dòng họ*” giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm T - sinh năm 1972; nơi cư trú tại số nhà A đường V, L, tổ dân phố I, phường T, tỉnh Đắk Lắk; căn cước công dân số: 008072010975 cấp ngày 28/6/2021;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm T: Ông Trịnh Văn B, sinh năm 1985; cư trú tại: tổ C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ liên hệ: số D đường P, xã B, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số: 001085041603 cấp ngày 24/01/2025;

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh T1 - sinh năm 1967; cư trú tại thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số: 051067010054 cấp ngày 14/8/2021;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đoàn Ú - sinh năm 1969; cư trú tại xóm E, thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Nguyễn Minh H - sinh năm 1956; cư trú tại thôn N, xã B, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số: 051056005900 cấp ngày 20/6/2021;

- Ông Phạm Hữu P - sinh năm 1962; cư trú tại xóm E, thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số: 051062009336 cấp ngày 10/5/2021;

- Ông Phạm Thanh V - sinh năm 1980; cư trú tại xóm E, thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Đỗ Văn V1 - sinh năm 1958; cư trú tại xóm E, thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Đoàn Thị P1 - sinh năm 1958; cư trú tại xóm E, thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Đỗ H1 - sinh năm 1949; cư trú tại xóm E, thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Phạm Thị T2 - sinh năm 1957; cư trú tại xóm E, thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Phạm Thị P2 - sinh năm 1986; cư trú tại xóm E, thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi.

Đơn kháng cáo đề ngày 25/9/2025, biên bản làm việc vào ngày 26/9/2025, bị đơn ông Nguyễn Minh T1 kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết không chấp nhận các nội dung trong biên bản làm việc thỏa thuận ngày 23/9/2025 giữa ông cùng một số thành viên trong dòng họ Phạm thôn P 3 gây bất lợi cho ông, do đó, ông kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 131/2025/QĐST-DS ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi.

Đơn kháng cáo đề ngày 25/9/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 131/2025/QĐST-DS ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi.

Đơn kháng cáo đề ngày 27/9/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Hữu P kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 131/2025/QĐST-DS ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị Hội đồng không chấp nhận đối với các nội dung kháng cáo của các ông Nguyễn Minh T1, Nguyễn Minh H và Phạm Hữu P. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 131/2025/QĐST-DS ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi.

XÉT THẤY:

[1] Xét kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Minh T1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh H và ông Phạm Hữu P, Hội đồng phúc thẩm nhận thấy:

[1.1.] Theo nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm T yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết: Buộc ông Nguyễn Minh T1 có nghĩa vụ trả cho dòng họ P3 (do ông Phạm T được giao quản lý) tổng số tiền là 84.800.000 đồng, trong đó nợ gốc là 80.000.000 đồng, nợ lãi tính từ ngày 01/12/2022 đến ngày 31/11/2023 là 4.500.000 đồng và tiếp tục trả lãi cho đến khi Tòa án giải quyết xong vụ việc.

[1.2.] Theo nội dung đơn khởi kiện (yêu cầu phản tố) của bị đơn ông Nguyễn Minh T1 yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết: Buộc ông Phạm T và ông Đoàn Ú mỗi người trả cho dòng họ P3 tổng số tiền là 80.000.000 đồng trong đó nợ gốc là 80.000.000 đồng.

[1.3.] Ông Nguyễn Minh H, ông Phạm Hữu P đều không có yêu cầu độc lập.

[1.4.] Ngày 23/9/2025, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trịnh Văn B đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung khởi kiện; ngày 23/9/2025, bị đơn ông Nguyễn Minh T1 đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung khởi kiện (phản tố). Lý do việc rút đơn là do các ông Phạm T, ông Nguyễn Minh T1 và ông Đoàn Ú đã tự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án nên ông Nguyễn Minh T1 xin rút toàn bộ nội dung yêu cầu phản tố.

[1.5.] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Minh T1 và kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh H, ông Phạm Hữu P. Giữ nguyên Quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

[2.] Về án phí:

Do không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Minh T1 và kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh H, ông Phạm Hữu P.

Ông Nguyễn Minh T1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) theo Biên lai số 0003085 ngày 19/12/2025 nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi

Ông Phạm Hữu P phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) theo Biên lai số 0003133 ngày 23/12/2025.

Ông Nguyễn Minh H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) theo Biên lai số 0003136 ngày 23/12/2025.

[3.] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi là phù hợp với nhận định trên.

[4.] Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Minh T1 và kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh H, ông Phạm Hữu P.

2. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 131/2025/QĐST-DS ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi về việc “*Tranh chấp về tài sản chung của dòng họ*” giữa nguyên đơn ông Phạm T - sinh năm 1972; nơi cư trú tại số nhà A đường V, L, tổ dân phố I, phường T, tỉnh Đắk Lắk; căn cước công dân số: 008072010975 cấp ngày 28/6/2021 và bị đơn ông Nguyễn Minh T1 - sinh năm 1967; cư trú tại thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số: 051067010054 cấp ngày 14/8/2021 cùng một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác.

3. Về án phí:

Ông Nguyễn Minh T1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) theo Biên lai số 0003085 ngày 19/12/2025 nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Ông Nguyễn Minh T1 đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Ông Phạm Hữu P phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) theo Biên lai số 0003133 ngày 23/12/2025. Ông Phạm Hữu P đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Ông Nguyễn Minh H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) theo Biên lai số 0003136 ngày 23/12/2025. Ông Nguyễn Minh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND khu vực 2 – Quảng Ngãi;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang